

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1926/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 10 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thi đua khen thưởng; Được phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2257/QĐ-BYT ngày 08/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực được phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 31/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2244/QĐ-BYT ngày 07/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 3562/QĐ-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Y, Được cổ truyền được quy định tại Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số: 136/TTr- SYT ngày 09/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; 01 Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 03 Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thi đua khen thưởng, Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu.

(Có Phụ lục I, II chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Các thủ tục hành chính công bố trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu (để p/h);
- Lưu: VT, HCC (Tiền).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THI
ĐUA KHEN THƯỞNG, ĐƯỢC PHẨM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

PHẦN I. DANH MỤC TTHC BAN HÀNH MỚI:

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A	Lĩnh vực Được phẩm				
1	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kế thuốc	05 ngày làm việc	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định) - Buổi sáng: Từ 07h30’ đến 11h30’. - Buổi chiều: Từ 13h30’ đến 17h00’	Chưa có quy định	1. Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016. 2. Luật số 44/2024/QH15 ngày 21 tháng 11 năm 2024. 3. Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược; 4. Thông tư số 31/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn

PHẦN II. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng				
1	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	150 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1. Địa điểm thực hiện, cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp trực tuyến (toàn trình) trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ và ngày lễ, tết theo quy định) - Buổi sáng: Từ 07h30' đến 11h30'. - Buổi chiều: Từ 13h30' đến 17h00'	Không	Thông tư số 24/2024/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2020/TT-BYT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y tế ban hành tiêu chuẩn và hướng dẫn xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền

PHẦN III. DANH MỤC TTHC BÃI BỎ

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực
A	Lĩnh vực Dược phẩm			
1	1.002035000.00.00.H35	Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong hành nghề dược	Thông tư số 31/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 163/2025/NĐCP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược	Dược phẩm

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ	Lĩnh vực
2	1.001908000.00.00.H35	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược	Thông tư số 31/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 163/2025/NĐCP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược	Dược phẩm
3	1.001893000.00.00.H35	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc	Thông tư số 31/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược	Dược phẩm

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG,
ĐƯỢC PHẠM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

STT	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC	
A	Lĩnh vực Thi đua Khen thưởng	
1	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền * Thời gian thực hiện: 150 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: - Tiếp nhận: 60 ngày (nhận hồ sơ từ 01/8 đến 30/9 của năm xét tặng)] A --> D[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Bộ phận thu ngân và trả kết quả Thời gian thực hiện: Không quy định] B --> C[Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ - Xử lý hồ sơ * Thời gian thực hiện: 5 ngày] C --> E[Lãnh đạo phòng Tổ chức cán bộ - Thẩm định * Thời gian thực hiện: 02 ngày] E --> F[Hội đồng TĐKT Sở: - Xét duyệt * Thời gian thực hiện: 15 ngày] F --> G[Lãnh đạo Sở Y tế - Ký duyệt * Thời gian thực hiện: 03 ngày] G --> H[Văn thư Sở Y tế (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 02 ngày (gửi trước 30/10 của năm xét tặng)] H --> A D --> I[Văn thư Sở Y tế (Vào sổ văn bản đến, phát hành) * Thời gian thực hiện: 03 ngày] I --> J[Hội đồng thường trực cấp Bộ, Bộ Y tế xét và ra quyết định * Thời gian thực hiện: 60 ngày] J --> A </pre>

